

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày: 04/7/2024.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Đình Hồng;
Ông Nguyễn Quốc Sáu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn K - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Quang A, sinh năm 1989 tại huyện K, tỉnh Hưng Yên; nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Phố A, phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Quang Y (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Tạ Thị T và 03 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Lê Thị B, sinh năm 1952 (đã chết).

Nơi thường trú: khu phố C, phường N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Nguyễn Đức T1, sinh năm 1952. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đức T2, sinh năm 1981. Có mặt.

Cùng nơi thường trú: Khu phố C, phường N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn dân sự: Công ty TNHH T5.

Địa chỉ: G đường L, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Việt T3, sinh năm 1970- Giám đốc công ty.

Người đại diện theo uỷ quyền: Anh Nguyễn Anh T4, sinh năm 1970. Vắng mặt.

Địa chỉ: A B, M, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Quang A (có Giấy phép lái xe ô tô hạng D), là nhân viên lái xe của Công ty TNHH T5, có địa chỉ tại thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 16 giờ ngày 18/01/2024, sau khi nhận hàng (thuốc lá) từ Công ty T6 (địa chỉ: Thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa), Hoàng Quang A bắt đầu điều khiển xe tải thùng biển kiểm soát: 89C-00867 di chuyển trên Quốc lộ A để giao cho khách ở thành phố Hà Nội. Khi đi đến gần ngã tư đèn tín hiệu giao thông trên quốc lộ A thuộc khu phố B, phường N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa thì Hoàng Quang A quan sát thấy đèn tín hiệu giao thông hướng Thanh Hóa - Hà Nội báo đỏ còn khoảng 24 giây, Quang A điều khiển cho xe ô tô dừng lại trước vạch kẻ đường. Xe của Quang A dừng ở làn bên trái, giáp giải phân cách theo chiều Thanh Hóa - Hà Nội, phía trước không có người, phương tiện nào khác; dừng bên phải, song song với xe của Quang A là một xe ô tô con, dạng Sedan màu trắng. Khi đèn tín hiệu báo đỏ hiển thị còn khoảng 07 giây thì bà Lê Thị B đi bộ dắt xe đạp qua đường theo hướng Đ - Tây, đi qua phía trước đầu xe ô tô con đang dừng bên phải xe ô tô của Quang A, vào vị trí son kẻ vạch màu trắng dành cho người đi bộ. Khi quan sát thấy đèn tín hiệu màu đỏ còn khoảng 01 giây, Quang A điều khiển xe ô tô tải thùng biển kiểm soát: 89C-00867 di chuyển về phía trước để vào khu vực ngã tư. Tuy nhiên do Quang A không quan sát đầy đủ người, phương tiện đi đến từ các hướng, không thấy bà Bùi Thị B1 đang dắt xe đạp qua đường nên xe ô tô biển kiểm soát: 89C-00867 đã đâm vào bà Lê Thị B. Hậu quả: Bà Lê Thị B tử vong tại chỗ, xe đạp bị hư hỏng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B, tỉnh Thanh Hoá đã tiến hành khám nghiệm hiện trường; trưng cầu khám nghiệm tử thi, phương tiện, đồng thời tiến hành các bước điều tra, xác minh theo quy định của pháp luật. Kết quả thu được như sau:

*** Khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường còn nguyên vẹn, đảm bảo điều kiện để khám nghiệm dấu vết.

- Hiện trường chung:

Đường Q đổ nhựa đá, mặt đường bằng phẳng, chiều Thanh Hóa – Hà Nội rộng 10 mét, trên mặt đường có vạch kẻ sơn màu trắng phân chia phần đường

dành cho xe thô sơ và xe cơ giới. Tại vị trí xảy ra va chạm có vạch kẻ đường màu trắng dành cho người đi bộ qua đường.

Đánh số tự nhiên từ (1) đến (6), lấy mép bên phải số nhà A đường N theo chiều Thanh Hóa - Hà Nội làm điểm mốc. Đo từ trục bánh trước bên phải xe ô tô 89C-00867 đến điểm mốc là 8,4 mét.

-Hiện trường cụ thể:

Quá trình khám nghiệm, thống nhất lấy chiều phải Thanh Hóa đi Hà Nội. Hiện trường để lại thấy như sau:

+ (1) Xe ô tô 89C - 00867 đầu xe hướng Bắc, đuôi xe hướng nam, nằm thẳng với làn đường xe cơ giới bên trái, trục bánh sau tiếp giáp với vạch sơn màu trắng kẻ ngang chiều đường T - Hà Nội để các phương tiện dừng lại chờ đèn tín hiệu giao thông. Đo lần lượt trục bánh trước, sau bên phải vào mép đường là 6,4 mét, 6,3 mét.

+ (2) Nạn nhân nằm ở tư thế ngửa hông bên phải tiếp giáp với mặt sau bánh trước bên phải xe ô tô 89C-00867. Đo từ đỉnh đầu nạn nhân vào mép đường là 5,9 mét. Đo từ gót chân bên phải nạn nhân vào mép đường là 7,4 mét.

+ (3) Máu nạn nhân kích thước (80x80) cm tiếp giáp với vị trí nạn nhân nằm và liên tục bao quanh vùng bụng của nạn nhân.

+ (4) Vết tỳ trượt, mảnh nhựa vỡ đèn trượt trên mặt đường, hoa quả bị đè nát, vết liên tục theo hướng N1 - Bắc dài 3,75 mét tạo ra vết nhiều hình dạng, kích thước khác nhau. Đo điểm đầu vết vào mép đường là 6,8 mét, điểm cuối vết tiếp giáp với vị trí nạn nhân nằm.

+ (5) Vết cày để lại trên mặt đường dài 3,8 mét, chiều dài vết theo hướng Nam – B. Vết liên tục ở trong gầm xe ô tô, đo điểm đầu vết vào mép đường là 7,1 mét, điểm cuối vết tiếp giáp với trục bánh trước bên phải xe đạp. Đo vuông góc từ điểm đầu vết đến điểm đầu vết (4) là 0,15 mét. Đo vuông góc đến trục bánh sau bên phải xe ô tô 89C-00867 là 2,3 mét.

+ (6) Xe đạp đổ nghiêng sang bên phải, đầu xe hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam, vị trí bánh trước tiếp giáp với người nạn nhân. Đo lần lượt trục bánh trước, sau vào mép đường bên phải là 6,8 mét, 6,7 mét.

*** Kết luận giám định về dấu vết cơ học trên xe ô tô biển kiểm soát: 89C-00867 và trên xe đạp của bà Lê Thị B:**

Tại bản kết luận số: 856/KL-KTHS ngày 04/3/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận:

-Va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 89C - 008.67 với xe đạp:

+ Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước bên phải Ba-đờ-sốc trước (cách thành xe bên phải 32cm) xe ô tô biển kiểm soát 89C - 008.67 (ảnh 4,5,6) với mặt sau ngoài góc sau bên trái đèn hàng sau xe đạp (ảnh 20 đến 24).

+ Tại thời điểm xảy ra va chạm hai phương tiện chuyển động cùng chiều. Xe đạp có hướng chệch từ phải sang trái so với xe ô tô biển kiểm soát 89C - 008.67.

+ Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cày số (5) được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, tương ứng trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ phía Nam ngã tư nơi giao nhau giữa Quốc lộ A với đường T đi Sư đoàn 390.

+ Không đủ cơ sở xác định vận tốc của xe ô tô biển kiểm soát 89C - 008.67 tại thời điểm xảy ra tai nạn.

- Dấu vết ghi nhận tại mặt trước dưới bên phải Ba-đờ-sốc trước (cách thành xe bên phải 40cm); mặt lặn, má ngoài và má trong lớp trước (tương ứng hàng chữ "CST27" trên má ngoài) xe ô tô biển kiểm soát 89C-008.67 phù hợp do va chạm với quần áo và thân thể bà Lê Thị B tương ứng vị trí vết tỳ trượt số (4) được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông tạo nên. Không đủ cơ sở xác định chiều hướng chuyển động của bà Lê Thị B tại thời điểm xảy ra va chạm.

*** Kết luận giám định video ghi nhận nội dung vụ tai nạn:**

Tại bản kết luận giám định số: 781/KL-KTHS ngày 28/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận:

-Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong video có tên “9008017031019611840.mp4” gửi giám định. Không xác định được video có tên “5116747695952.mp4” có bị cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh hay không do nội dung hình ảnh không liên tục.

-Đối với video có tên “5116747695952.mp4” (video ghi nhận đầy đủ diễn biến vụ tai nạn) không xác định được nội dung bị cắt ghép chỉnh sửa do bị nhảy hình ảnh:

Căn cứ công văn số: 148/CV-PC09 ngày 26/3/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T trả lời:

“Đoạn video có hình ảnh bị gián đoạn, không liên tục (nhảy thời gian) từ thời điểm 00 phút 11 giây đến 00 phút 13 giây, không xác định được nguyên nhân. Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong các khoảng thời gian còn lại của tập video nêu trên”.

Do đó, đoạn video bị nhảy hình ảnh là tại thời điểm trước khi xảy ra tai nạn, phần còn lại của video không bị cắt ghép, chỉnh sửa nên không ảnh hưởng đến bản chất diễn biến vụ tai nạn.

*** Kết quả giám định tử thi:**

Tại bản Kết luận giám định số: 611/KLGĐTT-PC09 ngày 16/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận, nguyên nhân chết của nạn nhân Lê Thị B: đa chấn thương.

*** Kết quả trưng cầu giám định nồng độ cồn, ma túy của Lê Thị B và Hoàng Quang A:**

-Tại bản kết luận số: 437/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận: Mẫu máu của Lê Thị B không có cồn.

-Tại bản kết luận số: 749/KL-KTHS ngày 03/02/2024 của V Bộ C kết luận: Không tìm thấy chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy trong mẫu máu của Lê Thị B.

-Tại thời điểm xảy ra tai nạn, Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm ma túy trong nước tiểu, đo nồng độ cồn đối với lái xe Hoàng Quang A, xác định: Nồng độ cồn trong hơi thở của Hoàng Quang A là 0,00mg/L (không có cồn), không có ma túy trong nước tiểu của Hoàng Quang A.

*** Kết quả kiểm tra tầm quan sát, thực nghiệm điều tra:**

Cơ quan điều tra tiến hành cho bị cáo Hoàng Quang A và những người đủ điều kiện điều khiển xe ô tô 89C-00867, có thể trạng tương tự bị cáo Hoàng Quang A ngồi tại ghế lái xe ô tô tải 89C-00867, quan sát các vị trí: Người đi bộ dắt xe đạp ở vị trí phía sau bên phải xe ô tô con (vị trí số 1), người đi bộ dắt xe đạp ở vị trí phía trước bên phải (vị trí số 2), ngay phía trước (vị trí số 3), phía trước bên trái đầu xe ô tô con (vị trí số 4), người đi bộ dắt xe đạp ở khoảng giữa xe ô tô con và xe tải (vị trí số 5), người đi bộ dắt xe đạp ở vị trí phía trước bánh trước bên phải xe ô tô tải (vị trí số 6). Kết quả quá trình kiểm tra:

- Tất cả lái xe (bao gồm cả bị can Hoàng Quang A) đều quan sát thấy được quá trình người phụ nữ dắt xe đạp từ vị trí (1) đến (2) và từ vị trí (5) đến (6).

- Đối với quá trình di chuyển từ vị trí (2) đến (3): Tại buổi làm việc ngày 13/3/2024 có 3/4 lái xe (bao gồm cả bị cáo Hoàng Quang A) quan sát thấy người phụ nữ di chuyển, khi tiến hành thực nghiệm điều tra ngày 05/4/2024 có 2/3 lái xe (bao gồm cả bị cáo Hoàng Quang A) quan sát thấy người phụ nữ di chuyển.

- Các vị trí còn lại: Không quan sát thấy.

Như vậy, tại vị trí ghế lái của xe ô tô 89C-00867, Quang A có thể quan sát thấy bà Lê Thị B đang qua đường. Đối chiếu với dữ liệu video hình ảnh trích xuất tại hiện trường và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình kiểm tra,

xác minh đã đủ căn cứ xác định: Khi đèn đỏ còn khoảng 7 giây, bà Lê Thị B đi bộ dắt theo xe đạp, đi qua phía trước đầu xe ô tô con đang dừng bên phải xe ô tô của Quang A, tiến vào vị trí sơn kẻ vạch màu trắng dành cho người đi bộ để qua đường. Thời điểm bà B bắt đầu di chuyển sang đường và khi di chuyển vào khoảng phía trước bên phải đầu xe ô tô tải (khi đèn đỏ hiển thị còn khoảng 1 đến 2 giây) thuộc tầm quan sát thấy được của lái xe biển kiểm soát: 89C-00867 nhưng Quang A không chú ý quan sát hết nên đã điều khiển xe di chuyển tiến về phía trước gây tai nạn, dẫn đến hậu quả tử vong cho bà Lê Thị B.

*** Kết quả định giá tài sản bị thiệt hại:**

Sau khi xảy ra tai nạn, xe ô tô tải biển kiểm soát: 89C-00867 không bị thiệt hại, xe đạp của bà Lê Thị B bị hư hỏng toàn bộ. Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự của UBND thị xã B, tỉnh Thanh Hoá kết luận: Giá trị tài sản xe đạp của bà Lê Thị B là 125.000 đồng.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Hoàng Quang A và Công ty TNHH T5 (chủ sở hữu xe ô tô 89C-00867) đã tự nguyện bồi thường, hỗ trợ chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho gia đình bà Lê Thị B với tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Đại diện gia đình bà B đã trực tiếp nhận đủ số tiền trên, không có yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Về phần hư hỏng của các phương tiện, hai bên không có yêu cầu, đề nghị bồi thường gì.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Đối với hàng hóa và xe ô tô biển kiểm soát 89C-00867 cùng giấy tờ xe có liên quan: Hàng hóa trên xe là thuốc lá có nguồn gốc rõ ràng, hợp pháp (Có hóa đơn thể hiện xuất xứ đầy đủ) nên Cơ quan điều tra đã trả lại ngay cho đơn vị vận chuyển là Công ty TNHH T5 để tiếp tục vận chuyển. Qua tra cứu cho thấy xe ô tô biển kiểm soát 89C-00867 thuộc sở hữu của Công ty TNHH T5, không phải là tang vật của vụ án, vụ việc nào khác, Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô và toàn bộ giấy tờ có liên quan cho chủ sở hữu là Công ty TNHH T5.

- Đối với xe đạp tạm giữ của bà Lê Thị B: Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho đại diện gia đình bà Lê Thị B.

Với nội dung nêu trên, bản cáo trạng số 24/CT-VKSBS ngày 11/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố bị cáo Hoàng Quang Anh về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều

51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Hoàng Quang A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về phân trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung truy tố của cáo trạng và không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã B, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Quang A khai nhận: Vào khoảng 16 giờ ngày 18/01/2024, tại ngã tư đèn tín hiệu giao thông trên quốc lộ A thuộc khu phố B, phường N, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa, bị cáo có giấy phép lái xe hợp lệ điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 89C - 000867 do thiếu quan sát nên đã đâm vào bà Lê Thị B đang đi bộ dắt xe đạp qua đường. Hậu quả bà Lê Thị B tử vong tại chỗ.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật

Hình sự như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng mà còn trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây đau thương, mất mát cho gia đình của bị hại, gây hoang mang, lo sợ cho người dân khi tham gia giao thông. Trong vụ án này đã xác định nguyên nhân chính để xảy ra tai nạn là do bị cáo điều khiển xe ô tô không tuân thủ đúng quy định của Điều 9, Điều 11 Luật Giao thông đường bộ, hậu quả làm bà Lê Thị B tử vong. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà hành vi của bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong tình hình vi phạm về giao thông ngày càng gia tăng trên địa bàn thị xã B.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã khai báo đầy đủ hành vi phạm tội của mình nhưng do nhận thức nên bị cáo cho rằng bị cáo chỉ có một phần lỗi, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ các quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Hoàng Quang A có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trước khi xảy ra vụ án bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội với lỗi vô ý, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Xét thấy bị cáo Quang A có khả năng tự cải tạo, việc được ở ngoài xã hội không gây nguy hiểm đến trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo, bị đơn dân sự đã thỏa thuận, giải quyết xong phần trách nhiệm dân sự và không có yêu cầu gì khác. Xét thấy đây là sự thỏa thuận hoàn toàn tự nguyện của các bên

nên Hội đồng xét xử công nhận phần trách nhiệm dân sự của bị cáo đối với người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự đã giải quyết xong.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng D số 330125006136.

[7]. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Quang A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quang A 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Quang A cho UBND phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận phần trách nhiệm dân sự của bị cáo đối với người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng D số 330125006136.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Bị đơn dân sự có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến việc bồi thường thiệt hại trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TX Bỉm Sơn;
- Công an TX Bỉm Sơn;
- Chi cục THADS TX Bỉm Sơn;
- UBND phường An Tảo, TP Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Phương

